

HUYỆN ỦY ĐAM RÔNG
BAN DÂN VẬN

*

Số 46 - CV/BDVHU

Báo cáo tổng kết công tác dân vận
năm 2022, phương hướng, nhiệm vụ
công tác dân vận năm 2023

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
Đam Rông, ngày 19 tháng 11 năm 2022

Kính gửi: - Ủy ban nhân dân huyện,
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện,
- Các tổ chức chính trị - xã hội huyện,
- Công an huyện, Ban Chỉ huy Quân sự huyện,
- Các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc.

Thực hiện Công văn số 373-CV/BDVTU, ngày 11/11/2022 của Ban Dân vận Tỉnh ủy về việc báo cáo tổng kết công tác dân vận năm 2022, phương hướng, nhiệm vụ năm 2023 và Quyết định số 594-QĐ/HU, ngày 03/11/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy về việc ban hành quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị huyện Đam Rông.

Ban Dân vận Huyện ủy đề nghị Ủy ban nhân dân huyện, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, các tổ chức chính trị - xã hội huyện, Công an huyện, Ban Chỉ huy Quân sự huyện, các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Huyện ủy theo chức năng, nhiệm vụ xây dựng báo cáo tổng kết công tác dân vận năm 2022, phương hướng, nhiệm vụ năm 2023 (theo mẫu đề cương và phụ lục số liệu đính kèm).

Đề nghị các địa phương, đơn vị gửi báo cáo về Ban Dân vận Huyện ủy trước ngày 21/11/2022 để tổng hợp báo cáo chung của huyện trình Thường trực Huyện ủy.

Nơi nhận:

- Như kính gửi,
- Lưu BDV.

TRƯỞNG BAN



Nguyễn Quốc Hương



BAN ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO
Tổng kết công tác dân vận năm 2022,
phương hướng nhiệm vụ trọng tâm năm 2023

Phần thứ nhất
KẾT QUẢ CÔNG TÁC DÂN VẬN NĂM 2022

I- ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

- Diện tích tự nhiên, dân số, dân tộc, số đảng bộ trực thuộc, số tổ chức đảng, đảng viên, số đảng viên là người dân tộc thiểu số, số đảng viên là người theo tôn giáo.
- Về tổ chức bộ máy và cán bộ dân vận.
- Những thuận lợi, khó khăn có ảnh hưởng đến công tác dân vận trên địa bàn.
- Những vấn đề nhân dân quan tâm, bức xúc, lo lắng, mong muốn...

II- KẾT QUẢ CÔNG TÁC DÂN VẬN CỦA HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức đảng

- Việc tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện các văn bản của Trung ương, Ban Dân vận và cấp ủy cấp trên về công tác dân vận, dân vận chính quyền, dân tộc, tôn giáo, dân chủ cơ sở... *(hình thức, nội dung, số người)*.
- Ban hành các văn bản để chỉ đạo, cụ thể hóa các văn bản của Trung ương và cấp ủy cấp trên *(số lượng, nội dung các văn bản, có phụ lục văn bản kèm theo)*.
- Thực hiện Quy định 11-QĐ/TW về trách nhiệm người đứng đầu cấp ủy tổ chức trong tiếp dân, đối thoại trực tiếp với nhân dân *(số buổi, số công dân được tiếp)*; xử lý đơn thư, khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của nhân dân, giải quyết các vấn đề phức tạp trên địa bàn *(số lượng đơn thư, phân loại đơn, nội dung đơn, thuộc thẩm quyền giải quyết, đã giải quyết, chưa giải quyết, kết quả giải quyết)*.
- Việc giao ban, làm việc với ban dân vận, chính quyền, lực lượng vũ trang, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội về tình hình nhân dân và công tác dân vận *(số buổi, thành phần, nội dung làm việc)*.
- Tiến hành sơ kết, tổng kết, kiểm tra, giám sát các văn bản của cấp trên về công tác dân vận *(số hội nghị, nội dung, thành phần; số lượng các cuộc kiểm tra, giám sát, nội dung, số tổ chức đảng, đảng viên, đơn vị, người đứng đầu cấp ủy, chính quyền được kiểm tra, giám sát; kết quả kiểm tra, giám sát)*.
- Chỉ đạo cấp ủy cấp dưới phối hợp với MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp lãnh đạo, định hướng hoạt động đối với MTTQ Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội ở địa phương, đơn vị; lãnh đạo, chỉ đạo công tác giám sát, phản biện

xã hội của MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội đối với hoạt động của cơ quan đảng, nhà nước, cán bộ, đảng viên ở địa phương, đơn vị.

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động đối ngoại nhân dân; các hoạt động giao lưu, hợp tác, hòa bình, hữu nghị, cùng phát triển giữa nhân dân hai bên biên giới; kết quả triển khai thực hiện chương trình phối hợp, hợp tác giữa các tỉnh có chung đường biên giới với các nước *(nêu cụ thể về số biên bản ghi nhớ đã ký, số đoàn ra, đoàn vào, số lượng người đoàn ra, vào)*.

2. Kết quả công tác dân vận của các cơ quan nhà nước các cấp (HĐND, UBND, các cơ quan tư pháp, lực lượng vũ trang)

Việc tổ chức quán triệt và thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân vận trong tình hình mới gắn với việc thực hiện nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị, địa phương và nhiệm vụ phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội sau đại dịch Covid-19 *(hình thức, nội dung, thành phần tham gia)*.

Việc xây dựng và thực hiện chính quyền, cơ quan, đơn vị thân thiện, “của dân, do dân, vì dân”, vì Nhân dân phục vụ”; cán bộ, công chức, viên chức có phong cách làm việc “Trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân và có trách nhiệm với dân”, “Nghe dân nói”, “nói dân hiểu”, “hướng dẫn dân làm”, “làm dân tin”. Nhất là, trong việc phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh, thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng đồng bào theo tôn giáo của địa phương.

Việc phát động và thực hiện phong trào thi đua “Dân vận khéo” trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh, quốc phòng gắn với việc thực hiện Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

Kết quả thực hiện: công tác cải cách hành chính, nhất là những lĩnh vực liên quan đến người dân, tổ chức, doanh nghiệp; quy chế dân chủ ở cơ sở; phương châm “Dân biết, dân làm, dân bàn, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”; đối thoại, tiếp công dân; giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, những bức xúc, kiến nghị, nguyện vọng hợp pháp, chính đáng của Nhân dân...

Kết quả kiểm tra, thanh tra công vụ, xử lý cán bộ, công chức, viên chức có hành vi vi phạm quyền, gây phiền hà cho Nhân dân, xâm phạm quyền và lợi ích chính đáng của Nhân dân *(có vụ việc, số liệu minh chứng)*.

Kết quả phối hợp, tạo điều kiện để Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tham gia giám sát, phản biện xã hội theo Quyết định số 217-QĐ/TW và Quyết định số 218-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị ban hành “Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội”; “Quy định về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội

và Nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền” (*nêu những công việc cụ thể*).

Kết quả công tác dân vận của cơ quan tư pháp, đặc biệt là phong trào “Dân vận khéo” gắn với thực hiện chuyên môn và hoạt động phòng chống tham nhũng trong các hoạt động tư pháp; việc tạo điều kiện cho công dân thực hiện các quyền tư pháp theo quy định. Kết quả điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án đã thụ lý, giải quyết; các vụ việc có tiêu cực, chậm giải quyết, kéo dài, án oan sai, bỏ lọt người, lọt tội (*có phụ lục kèm theo*).

Kết quả thực hiện công tác dân vận của lực lượng vũ trang các cấp (Công an, quân sự): những hoạt động trọng tâm, những công việc nổi bật trong vận động, giúp đỡ nhân dân phát triển kinh tế, xóa đói giảm nghèo...

3. Kết quả công tác dân vận của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội

Tập trung vào những đổi mới nội dung, phương thức hoạt động theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, trọng tâm là các kết quả về: (1) Công tác tuyên truyền, triển khai thực hiện, ban hành các văn bản về công tác dân vận (*hình thức, nội dung, số người, số văn bản ban hành*) (2) Công tác vận động, phát huy vai trò nhân dân trong tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh và hưởng ứng các phong trào thi đua yêu nước; (3) Công tác chăm lo, bảo vệ lợi ích thiết thực chính đáng của nhân dân; (4) Công tác giám sát và phản biện xã hội, giám sát đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức lối sống của người đứng đầu và cán bộ chủ chốt (*số cuộc, số người, nội dung, hình thức*); (5) Việc nắm bắt, tổng hợp ý kiến, kiến nghị của đoàn viên, hội viên, nhân dân để phản ánh, kiến nghị với Đảng, Nhà nước, chính quyền địa phương và tham mưu, đề xuất giải pháp giải quyết (*các nội dung nhân dân quan tâm, đề nghị*); (6) Tham gia thực hiện hoạt động đối ngoại nhân dân; tuyên truyền, vận động người Việt Nam ở nước ngoài đoàn kết, giúp đỡ nhau, tôn trọng pháp luật nước sở tại; giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa, truyền thống tốt đẹp của dân tộc; giữ quan hệ gắn bó với quê hương, đóng góp cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

4. Kết quả công tác dân vận đồng bào dân tộc thiểu số

- Kết quả công tác dân vận đã đạt được tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số (quán triệt, triển khai thực hiện văn bản của cấp trên và cấp ủy cùng cấp; cụ thể hóa bằng kế hoạch, chương trình, kết quả triển khai thực hiện), nhất là kết quả thực hiện Chỉ thị số 49-CT/TW, ngày 20/10/2015 của Ban Bí thư về tăng cường và đổi mới công tác dân vận của Đảng ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và Kết luận số 65-KL/TW, ngày 30/10/2019 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về công tác dân tộc trong tình hình mới; Nghị quyết của Quốc hội về chương trình mục tiêu quốc gia phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS và miền núi, giai đoạn 2021-2030...

- Công tác an sinh xã hội, giải quyết các vấn đề nảy sinh tại cơ sở; vận động đồng bào dân tộc thiểu số từ bỏ các hủ tục lạc hậu, xây dựng nông thôn mới, phát triển kinh tế, xóa đói, giảm nghèo; đấu tranh, phản bác các luận điệu tuyên truyền xuyên tạc, âm mưu phá hoại của các thế lực thù địch.

5. Kết quả công tác dân vận đối với đồng bào theo tôn giáo

- Việc quán triệt, triển khai thực hiện văn bản của cấp trên và cấp ủy cùng cấp về công tác tôn giáo; cụ thể hóa bằng kế hoạch, chương trình; kết quả triển khai thực hiện.

- Công tác vận động chức sắc, tín đồ tôn giáo tham gia các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước, phát huy những giá trị văn hóa, đạo đức tốt đẹp và các nguồn lực của tôn giáo trong hoạt động xã hội. Giúp đỡ, tạo điều kiện, bảo đảm cho các tổ chức tôn giáo hoạt động đúng hiến chương, điều lệ theo quy định của pháp luật, giải quyết các nhu cầu chính đáng, kiến nghị, bức xúc của tổ chức, cá nhân tôn giáo.

- Công tác bồi dưỡng, phát triển đảng viên là người theo tôn giáo, xây dựng và phát huy vai trò của cốt cán trong tôn giáo làm nòng cốt trong tuyên truyền, vận động các tổ chức, chức sắc, tín đồ các tôn giáo thực hiện tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, phòng ngừa, đấu tranh với các hoạt động lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo vi phạm pháp luật, gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội, chống phá Đảng, Nhà nước.

6. Kết quả công tác dân vận với cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài

Kết quả công tác dân vận đối với người Việt Nam ở nước ngoài theo tinh thần Kết luận số 12 ngày 12/8/2021 của Bộ Chính trị.

III- PHONG TRÀO THI ĐUA “DÂN VẬN KHÉO”

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức phong trào thi đua “ Dân vận khéo”
2. Kết quả thực hiện phong trào thi đua “ Dân vận khéo”
3. Các mô hình, điển hình “Dân vận khéo” tiêu biểu tại địa phương.

IV. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN DÂN VẬN CÁC CẤP

Nêu cụ thể các công việc đã triển khai thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Quy định 04-QĐ/TW, ngày 25/7/2018 của Ban Bí thư (*ngiên cứu, đề xuất và thực hiện; hướng dẫn, kiểm tra, giám sát; thẩm định, thẩm tra; phối hợp...*).

V. CÔNG TÁC XÂY DỰNG NGÀNH DÂN VẬN

1. Công tác kiện toàn tổ chức bộ máy, xây dựng đội ngũ cán bộ dân vận, MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tại địa phương theo phân cấp.
2. Công tác đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn cho hệ thống cán bộ dân vận các cấp: thống kê, báo cáo số lượng cán bộ dân vận được cử đi học các lớp Trung ương tổ chức

(chính trị, chuyên môn, bồi dưỡng chức danh, quản lý nhà nước...), lớp do cấp ủy tổ chức, lớp do ngành dân vận cấp tỉnh, huyện tổ chức.

3. Thực hiện chế độ nâng lương, nâng ngạch và chính sách cán bộ khác (nếu có).

4. Công tác thông tin, báo cáo, sơ kết, tổng kết, thi đua, khen thưởng, nghiên cứu khoa học.

VI- ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm.

2. Hạn chế và nguyên nhân.

VII- ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ (nếu có).

Phần thứ hai

NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CÔNG TÁC DÂN VẬN NĂM 2023
